

PHỤ LỤC
PHÂN BỐ KINH PHÍ CHÚC THỌ, MỪNG THỌ CHO NGƯỜI CAO TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số: 1372 /QĐ-UBND ngày 16 /4/2025 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng)

ĐVT: đồng

TT	Đơn vị	Quà bằng tiền mặt										Kinh phí tổ chức		Tổng số tiền phân bổ
		Tuổi 70 và 75	Số tiền	Tuổi 80 và 85	Số tiền	Tuổi 95	Số tiền	Tuổi trên 100 đến dưới 105 tuổi	Số tiền	Tuổi từ 105 tuổi trở lên	Số tiền	Tổng số người	Kinh phí tổ chức trao quà và in giấy mừng thọ, khung: 70.000đ/cụ	
1	UBND TT. Trà Xuân	90	45.000.000	53	31.800.000	5	4.500.000	5	5.000.000		0	153	10.710.000	97.010.000
2	UBND Xã Trà Bùi	14	7.000.000	4	2.400.000	1	900.000		0		0	19	1.330.000	11.630.000
3	UBND Xã Trà Thủy	9	4.500.000	8	4.800.000	2	1.800.000		0	1	1.500.000	20	1.400.000	14.000.000
4	UBND Xã Trà Phú	56	28.000.000	38	22.800.000	-	0	1	1.000.000		0	95	6.650.000	58.450.000
5	UBND xã Trà Bình	57	28.500.000	49	29.400.000	8	7.200.000	1	1.000.000	3	4.500.000	118	8.260.000	78.860.000
6	UBND xã Sơn Trà	13	6.500.000	16	9.600.000	7	6.300.000	1	1.000.000		-	37	2.590.000	25.990.000
7	UBND xã Trà Tân	12	6.000.000	8	4.800.000	-	0	1	1.000.000		-	21	1.470.000	13.270.000
8	UBND xã Trà Sơn	34	17.000.000	24	14.400.000	5	4.500.000		-		-	63	4.410.000	40.310.000
9	UBND xã Trà Phong	36	18.000.000	21	12.600.000	3	2.700.000		-		-	60	4.200.000	37.500.000
10	UBND xã Trà Lâm	13	6.500.000	3	1.800.000	-	-		0		0	16	1.120.000	9.420.000
11	UBND xã Trà Hiệp	8	4.000.000	5	3.000.000	1	900.000	3	3.000.000		0	17	1.190.000	12.090.000
12	UBND xã Trà Giang	4	2.000.000	1	600.000	-	-		-		0	5	350.000	2.950.000
13	UBND xã Trà Thanh	26	13.000.000	9	5.400.000	2	1.800.000	1	1.000.000		0	38	2.660.000	23.860.000
14	UBND xã Trà Tây	17	8.500.000	10	6.000.000	4	3.600.000		-		0	31	2.170.000	20.270.000
15	UBND Xã Hương Trà	23	11.500.000	19	11.400.000	-	-		0		0	42	2.940.000	25.840.000
16	UBND Xã Trà Xinh	26	13.000.000	11	6.600.000	-	0		0	1	1.500.000	38	2.660.000	23.760.000
	Tổng cộng	438	219.000.000	279	167.400.000	38	34.200.000	13	13.000.000	5	7.500.000	773	54.110.000	495.210.000